

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày 31 tháng 01 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Hữu Khánh

2. Ông Nguyễn Văn Sol

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:*

Bà Từ Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện C tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

- Họ và tên: Đoàn Hoàng N - Sinh năm 1978
- Tên gọi khác: Đoàn Huy H, T.
- ĐKNKTT: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- Chỗ ở: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: kHg.
- Trình độ học vấn: KHg biết chữ; Nghề nghiệp: Mua bán.
- Con ông Đoàn Văn D (đã chết); Con bà Lâm Thị C (đã chết).
- Tiền án, tiền sự: kHg.
- Tạm giữ: 24/9/2017, khởi tố chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai:

- Họ và tên: Đinh Văn S - Sinh năm 1988.
- Tên gọi khác: KHg.
- ĐKNKTT: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- Chỗ ở: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: KHg.
- Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc.

- Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1960; Con bà Cao Thị C, sinh năm 1962
 - Tiền án, tiền sự: kHg.
 - Tạm giữ: 24/9/2017, khởi tố chuyển tạm giam đến nay.
- Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ ba:

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng K - sinh năm 1990
 - Tên gọi khác: KHg
 - ĐKNKTT: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
 - Chỗ ở: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
 - Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: KHg.
 - Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.
 - Con ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1967; Con bà Nguyễn Kim S, sinh năm 1969.
 - Tiền án, tiền sự: kHg.
 - Tạm giữ: 24/9/2017, khởi tố chuyển tạm giam đến nay.
- Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ tư:

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Kh - Sinh năm 1997
 - Tên gọi khác: KHg
 - ĐKMKT: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
 - Chỗ ở: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.
 - Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: kHg.
 - Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.
 - Con ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1967; Con bà Nguyễn Kim S, sinh năm 1969.
 - Tiền án, tiền sự: kHg.
 - Tạm giữ: 24/9/2017, khởi tố chuyển tạm giam đến nay.
- Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Văn D - Sinh năm 1979 (Có mặt)
- Cư trú tại: ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 23/9/2017 Đoàn Hoàng N ở ấp N, xã Đ, huyện C rủ Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh và Trần Văn H đi trộm sò huyết giống về bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì cả bọn đồng ý, K chuẩn bị 03 cây vợt để mang theo xúc sò, H chuẩn bị một cái bao màu vàng để đựng sò.

Đến khoảng 01 giờ ngày 24/9/2017 N điều khiển phương tiện vỏ Composite, máy Honda 11HP (phương tiện của N) chở S, K, Kh, H đi trên tuyến sông Bảy Háp từ chợ C, xã T về hướng bến phà Giá Ngự, xã Đ. Khi đi ngang bãi sò huyết giống của anh Nguyễn Văn D ở ấp N, xã Đ thì phát hiện kHg có người trông coi nên N chạy qua khỏi bãi sò của anh D khoảng 100m thì ghé vào bờ cho S, K, Kh và H lên bờ đi ngược trở lại để bắt trộm sò, còn N đậu vỏ chờ khi nào bắt được sò thì chờ đồng bọn về. S, K, Kh, H mang theo 03 cây vợt xúc sò và 01 cái bao đựng sò đã chuẩn bị sẵn đi bộ trở lại bãi sò của anh D. K, Kh, S lội vào bãi sò dùng vợt xúc sò, còn H cầm cái bao đi theo để đựng sò. Lúc cả bọn đang xúc sò thì bị anh D phát hiện cùng với anh Hà Hoàng H, Nguyễn Sĩ A, Nguyễn Văn G vây bắt được Kh, K, S cùng tang vật, H và N trốn thoát, sau đó N bị bắt; (Bút lục: số 6, từ số 59- 69, từ số 92- 101, từ số 126- 138, từ số 162-171, từ số 217- 221, từ số 131- 258).

Vật chứng của vụ án thu được gồm:

- 45kg sò huyết giống, loại sò 1050con/kg (đã giao trả lại cho anh D);
- 03 cái vợt dùng để xúc sò; 01 vỏ composite hiệu Hữu Vui, dài 6,3m, màu xanh, 01 máy honda 11Hp, dàn cầu inox (vỏ, máy của N) đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. (Bút lục số 6, 58).

Đối với cái bao màu vàng dùng để đựng sò lúc H bỏ trốn mang theo cái bao nên kHg thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, kết luận: 45kg sò huyết giống, loại 1.050con/kg trị giá 7.425.000 đồng (bảy triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng); (Bút lục số 22- 23).

Tại bản Cáo trạng số 51/KSĐT-KT ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy Hoàng, Tèo), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy Hoàng, Tèo), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p, g, h khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy Hoàng, Tèo) mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đinh Văn S mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Hoàng K mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Hoàng Kh mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh D không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì đối với Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như khoảng thời gian, địa điểm và tài sản mà bị cáo trộm được của bị hại. Từ đó, đủ cơ sở kết luận các bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị hại, giá trị tài sản số tiền là 7.425.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy Cáo trạng số 51/KSĐT-KT ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Xét việc các bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản. Các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng lười lao động, muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo đã cố tình thực hiện để phạm tội. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình. Các bị cáo tuổi còn trẻ nhưng không lo chí thú làm ăn lương thiện mà trái lại có hành vi trộm cắp tài sản để thừa hưởng thành quả lao động của người khác một cách trái pháp luật. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để tương xứng, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này Đoàn Hoàng N là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản và đồng thời cũng là người thực hành tích cực do đó N phải chịu hình phạt cao hơn. Đối với các bị cáo S, K, Kh là người thực hiện hành vi giúp sức tích cực do đó cũng phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

Các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản sau khi lấy trộm đã trả lại cho bị hại; Người bị hại yêu cầu bãi nại cho các bị cáo được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Trần Văn H sau khi sự việc xảy ra thì H bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định khởi tố bị can và tác vụ án, tạm đình chỉ, truy nã khi nào bắt được xử lý sau.

Xử lý vật chứng: 03 cái vợt dùng để xúc sò; 01 vỏ composite hiệu Hữu Vui, dài 6,3m, màu xanh, 01 máy honda 11Hp, dàn cầu inox (vỏ, máy của N). Xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng cho việc phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. (Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2017).

Đối với cái bao màu vàng dùng để đựng sò lúc H bỏ trốn mang theo cái bao nên không thu hồi được nên không xử lý trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản bị mất trộm bị hại đã nhận lại đủ, hiện nay bị hại không yêu cầu xử lý nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T), Đinh Văn S, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T) 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 24/9/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn S 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 24/9/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 24/9/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Kh 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 24/9/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy 03 cái vợt dùng để xúc sò: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 vỏ composite hiệu Hữu Vui, dài 6,3m, màu xanh, 01 máy honda 11Hp, dàn cầu inox (vỏ, máy của N). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 27/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Hoàng N (Đoàn Huy H, T) phải chịu án phí số tiền là 200.000 đồng. Bị cáo Đinh Văn S phải chịu án phí số tiền là 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng K phải chịu án phí số tiền là 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng Kh phải chịu án phí số tiền là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1B);
- VKSND huyện C (1B);
- Công an huyện C (2B);
- CC-THADS huyện C (1B);
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau (1B);
- Bị cáo (4B); Bị hại (1B);
- Lưu HS-VP (2B).

Huỳnh Minh Tính